

Số: 79/QĐ-KKT

Đồng Tháp, ngày 14 tháng 10 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH
Về việc công bố hệ thống quản lý chất lượng
phù hợp tiêu chuẩn TCVN ISO 9001:2015

TRƯỞNG BAN – BAN QUẢN LÝ KHU KINH TẾ ĐỒNG THÁP

Căn cứ Quyết định số 1165/QĐ-TTg ngày 07/8/2009 của Thủ tướng Chính phủ về việc thành lập Ban Quản lý Khu kinh tế Đồng Tháp;

Căn cứ Quyết định số 19/2014/QĐ-TTg ngày 05 tháng 3 năm 2014 của Thủ tướng Chính phủ về việc áp dụng Hệ thống quản lý chất lượng theo Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2008 vào hoạt động của các cơ quan, tổ chức thuộc hệ thống hành chính nhà nước;

Căn cứ Quyết định số 1067/QĐ-UBND-HC ngày 03/8/2021 của UBND Tỉnh về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính và phê duyệt Quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của Ban Quản lý Khu kinh tế Đồng Tháp;

Theo đề nghị của Ban chỉ đạo ISO.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố Hệ thống quản lý chất lượng tại Ban Quản lý Khu kinh tế phù hợp tiêu chuẩn TCVN ISO 9001:2015 theo quy định tại Quyết định số 19/2014/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ đối với các lĩnh vực hoạt động trong Phụ lục ban hành kèm theo Quyết định này.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ban hành và thay thế Quyết định số 66a/QĐ-KKT ngày 20/9/2019 của Ban Quản lý Khu kinh tế.

Điều 3. Ban chỉ đạo ISO xây dựng, áp dụng hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn TCVN ISO 9001:2015 và các cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Sở KHCN;
- Lãnh đạo Ban;
- VP, các PCM;
- Trang tin BQLKKT;
- Lưu: VT, Ban ISO.

KT. TRƯỞNG BAN
PHÓ TRƯỞNG BAN

Ngô Văn Nâu

PHỤ LỤC
CÁC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH ÁP DỤNG TẠI BAN QUẢN LÝ KHU KINH TẾ
ĐƯỢC CÔNG BỐ PHÙ HỢP TIÊU CHUẨN TCVN ISO 9001:2015
(Ban hành kèm theo Quyết định số: 79/QĐ-KKT ngày 14 tháng 10 năm 2021
của Ban Quản lý Khu kinh tế)

TT	Tên thủ tục hành chính	Ghi chú
I	LĨNH VỰC ĐẦU TƯ	
1	Thủ tục chấp thuận chủ trương đầu tư của Ban Quản lý quy định tại khoản 7 Điều 33 Nghị định số 31/2021/NĐ-CP	QĐ 1067
2	Thủ tục chấp thuận nhà đầu tư đối với dự án đầu tư thực hiện tại khu kinh tế quy định tại khoản 4 Điều 30 của Nghị định số 31/2021/NĐ-CP	QĐ 1067
3	Thủ tục cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư đối với dự án không thuộc diện chấp thuận chủ trương đầu tư (BQL)	QĐ 1067
4	Thủ tục điều chỉnh dự án đầu tư thuộc thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh (BQL)	QĐ 1067
5	Thủ tục điều chỉnh dự án đầu tư thuộc thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư của Ban Quản lý	QĐ 1067
6	Thủ tục điều chỉnh dự án đầu tư trong trường hợp dự án đã được cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư và không thuộc diện chấp thuận điều chỉnh chủ trương đầu tư đối với dự án đầu tư thuộc thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư của UBND cấp tỉnh hoặc Ban Quản lý	QĐ 1067
7	Thủ tục điều chỉnh dự án đầu tư trong trường hợp nhà đầu tư chuyển nhượng một phần hoặc toàn bộ dự án đầu tư đối với dự án đầu tư thuộc thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư của UBND cấp tỉnh hoặc Ban Quản lý	QĐ 1067
8	Thủ tục điều chỉnh dự án đầu tư trong trường hợp nhà đầu tư nhận chuyển nhượng dự án đầu tư là tài sản bảo đảm đối với dự án đầu tư thuộc thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư của UBND cấp tỉnh hoặc Ban Quản lý	QĐ 1067
9	Thủ tục điều chỉnh dự án đầu tư trong trường hợp chia, tách, sáp nhập dự án đầu tư đối với dự án đầu tư thuộc thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư của UBND cấp tỉnh hoặc Ban Quản lý	QĐ 1067
10	Thủ tục điều chỉnh dự án đầu tư trong trường hợp chia, tách, hợp nhất, sáp nhập, chuyển đổi loại hình tổ chức kinh tế đối với dự án đầu tư thuộc thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư của UBND cấp tỉnh hoặc Ban Quản lý	QĐ 1067
11	Thủ tục điều chỉnh dự án đầu tư trong trường hợp sử dụng quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất thuộc dự án đầu tư để góp vốn vào doanh nghiệp đối với dự án đầu tư thuộc thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư của UBND cấp tỉnh hoặc Ban Quản lý	QĐ 1067
12	Thủ tục điều chỉnh dự án đầu tư trong trường hợp sử dụng quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất thuộc dự án đầu tư để hợp tác kinh doanh đối với dự án đầu tư thuộc thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư của UBND cấp tỉnh hoặc Ban Quản lý	QĐ 1067
13	Thủ tục điều chỉnh dự án đầu tư theo bản án, quyết định của tòa án,	QĐ 1067

	trọng tài đối với dự án đầu tư đã được chấp thuận chủ trương đầu tư (Khoản 3 Điều 54 Nghị định số 31/2021/NĐ-CP)	
14	Thủ tục điều chỉnh dự án đầu tư theo bản án, quyết định của tòa án, trọng tài đối với dự án đầu tư đã được cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư và không thuộc diện chấp thuận chủ trương đầu tư hoặc dự án đã được chấp thuận chủ trương đầu tư nhưng không thuộc trường hợp quy định tại khoản 3 Điều 41 của Luật Đầu tư (Khoản 4 Điều 54 Nghị định số 31/2021/NĐ-CP)	QĐ 1067
15	Thủ tục gia hạn thời hạn hoạt động của dự án đầu tư đối với dự án đầu tư thuộc thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư của UBND cấp tỉnh hoặc Ban Quản lý	QĐ 1067
16	Thủ tục ngừng hoạt động của dự án đối với dự án đầu tư thuộc thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư của UBND cấp tỉnh hoặc Ban Quản lý	QĐ 1067
17	Thủ tục chấm dứt hoạt động của dự án đầu tư	QĐ 1067
18	Thủ tục cấp lại hoặc hiệu đính Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư	QĐ 1067
19	Thủ tục đổi Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư (BQL)	QĐ 1067
20	Thủ tục thực hiện hoạt động đầu tư theo hình thức góp vốn, mua cổ phần, mua phần vốn góp đối với nhà đầu tư nước ngoài (BQL)	QĐ 1067
21	Thủ tục thành lập văn phòng điều hành của nhà đầu tư nước ngoài trong hợp đồng BCC (BQL)	QĐ 1067
22	Thủ tục chấm dứt hoạt động văn phòng điều hành của nhà đầu tư nước ngoài trong hợp đồng BCC (BQL)	QĐ 1067
II	LĨNH VỰC XÂY DỰNG	QĐ 1067
23	Thủ tục cấp giấy phép xây dựng công trình cấp I, cấp II (Dự án)	QĐ 1067
24	Thủ tục cấp giấy phép xây dựng sửa chữa, cải tạo đối với công trình cấp I, cấp II (Dự án)	QĐ 1067
25	Thủ tục cấp điều chỉnh giấy phép xây dựng đối với công trình cấp I, cấp II (Dự án)	QĐ 1067
26	Thủ tục gia hạn giấy phép xây dựng đối với công trình cấp I, cấp II (Dự án)	QĐ 1067
27	Thủ tục cấp lại giấy phép xây dựng đối với công trình cấp I, cấp II (Dự án)	QĐ 1067
III	LĨNH VỰC QUẢN LÝ CÔNG SẢN	QĐ 1067
28	Khấu trừ tiền bồi thường, giải phóng mặt bằng vào tiền sử dụng đất, tiền thuê đất trong Khu kinh tế	QĐ 1067
29	Miễn tiền sử dụng đất đối với dự án được Nhà nước giao đất có thu tiền sử dụng đất trong Khu kinh tế để đầu tư xây dựng nhà ở xã hội phục vụ đời sống cho người lao động	QĐ 1067
30	Miễn, giảm tiền thuê đất trong Khu kinh tế	QĐ 1067
IV	LĨNH VỰC ĐẤT ĐAI	
31	Cho thuê đất, giao lại đất trong Khu kinh tế	
32	Gia hạn sử dụng đất trong Khu kinh tế	
33	Đăng ký biến động đối với trường hợp chuyển từ hình thức thuê đất trả tiền hàng năm sang thuê đất trả tiền một lần cho cả thời gian thuê hoặc từ giao đất không thu tiền sử dụng đất sang hình thức thuê đất.	

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẢN CÔNG BỐ PHÙ HỢP TCVN ISO 9001 : 2015

BAN QUẢN LÝ KHU KINH TẾ ĐỒNG THÁP

Công bố Hệ thống quản lý chất lượng

Của Ban Quản lý Khu kinh tế Đồng Tháp

Phù hợp Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001 : 2015

Đối với các lĩnh vực hoạt động giải quyết các thủ tục hành chính

(Danh mục theo phụ lục kèm theo Quyết định: 79/QĐ-KKT ngày 14/10/2021 của

Ban Quản lý Khu kinh tế Đồng Tháp)

Bản công bố này có hiệu lực kể từ ngày ban hành.

Đồng Tháp, ngày tháng 10 năm 2021

**KT. TRƯỞNG BAN
PHÓ TRƯỞNG BAN**

Ngô Văn Nâu

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẢN CÔNG BỐ

PHẠM VI HỆ THỐNG QUẢN LÝ CHẤT LƯỢNG

THEO TIÊU CHUẨN QUỐC GIA TCVN ISO 9001: 2015 TẠI

BAN QUẢN LÝ KHU KINH TẾ ĐỒNG THÁP

Căn cứ vào bộ thủ tục hành chính được UBND tỉnh Đồng Tháp công bố và nhu cầu giải quyết hồ sơ cho tổ chức và công dân, Lãnh đạo Ban Quản lý Khu kinh tế xác định xây dựng và áp dụng Hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015 với phạm vi như sau:

1. Hệ thống quản lý chất lượng áp dụng cho hoạt động trong cơ quan, bao gồm 03 phòng (Văn phòng, phòng Quản lý Quy hoạch và Xây dựng, phòng Quản lý Đầu tư Doanh nghiệp Tài nguyên và Môi trường).

2. Hệ thống quản lý chất lượng áp dụng cho 04 lĩnh vực với 33 thủ tục hành chính theo phụ lục kèm theo Quyết định: 79/QĐ-KKT ngày 14/10/2021 của Ban Quản lý Khu kinh tế Đồng Tháp.

3. Hệ thống quản lý chất lượng của cơ quan áp dụng đáp ứng tất cả các điều khoản của tiêu chuẩn TCVN ISO 9001:2015 (ngoại trừ điều khoản 8.3 – thiết kế và phát triển sản phẩm, dịch vụ và điều khoản 7.1.5 – các nguồn lực theo dõi và đo lường).

Đồng Tháp, ngày tháng 10 năm 2021

**KT. TRƯỞNG BAN
PHÓ TRƯỞNG BAN**

Ngô Văn Nâu